

Số/No: 2901.01/2026/CBTT-VBSE12

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2026
Hanoi, January 29, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE PORTAL

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Vietnam Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh/ HoChiMinh Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank
Name of organization: VietinBank Securities Joint Stock Company
- Mã chứng khoán/ Security Symbol: CTS
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội.
Address: Floor 1st to 4th, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Dinh Ward, Hanoi.
- Điện thoại/ Telephone: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Website: <http://www.vbse.vn> Email: congbothongtin@vbse.vn
- Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by:
 - Họ và tên/ Full Name: **Trần Phúc Vinh / Tran Phuc Vinh**
 - Chức vụ/ Position: Chủ tịch Hội đồng quản trị / Chairman of the Board of Directors
 - Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội.
Address: Floor 1st to 4th, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Dinh Ward, Hanoi.
 - Điện thoại/ Tel: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
- Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu
Information disclosure type: ☒ Periodic ☐ Irregular ☐ On demand
- Nội dung thông tin công bố/ Content of Information disclosure:

Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.

VietinBank Securities Joint Stock Company announces the Report on Corporate Governance in 2025.



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/01/2026 tại đường dẫn: <https://www.vbse.vn/co-dong/vbse-cbtt-bao-cai-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-nam-2025-vbse-announces-the-report-on-corporate-governance-in-2025/>

This information was published on the Company's website on January 29, 2026, as in the link: <https://www.vbse.vn/co-dong/vbse-cbtt-bao-cai-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-nam-2025-vbse-announces-the-report-on-corporate-governance-in-2025/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./.

Tài liệu kèm theo/ Attached documents:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025/ Report on Corporate Governance in 2025.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như K/g/ As To;
- Lưu/ Archives TCHC, VP.HĐQT/
HR & Administration Department,
BOD Office.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

ORGANIZATION REPRESENTATIVE

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



Trần Phúc Vinh / Tran Phuc Vinh



**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2025)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETINBANK**
- Địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.39741771; Fax: 024.39741760; Email: vanphong@vbse.vn
- Vốn điều lệ: **2.126.934.380.000 đồng** (Hai nghìn một trăm hai mươi sáu tỷ, chín trăm ba mươi tư triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam).
- Mã chứng khoán: CTS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Tổng Giám đốc (TGD).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty có Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong năm 2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (“Công ty”) đã tổ chức 02 cuộc họp ĐHĐCĐ. Trong đó, ĐHĐCĐ thường niên 2025 được Công ty tổ chức vào hồi 07h30’ ngày 24/04/2025 theo phương thức trực tiếp, địa điểm tổ chức tại Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm (nay là Phường Xuân Đình), Thành phố Hà Nội. ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 được Công ty tổ chức vào hồi 07h30’ ngày 18/11/2025 theo phương thức trực tiếp cũng tại địa điểm nêu trên.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/04/2025 và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 của Công ty có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/11/2025.

Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 và Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 đã được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định.

Cụ thể các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	24/04/2025	Các nội dung chính của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025: 1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2024, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2024 và Định hướng kinh doanh năm 2025. 2. Thông qua Báo cáo của BKS về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025. 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam. 4. Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2024. 5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2025. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật. 6. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập gồm: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) để thực hiện soát xét/kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật. 7. Thông qua Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của BKS năm 2025. 8. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, cụ thể: - Thông qua “<i>Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024</i>” của Công ty. - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm. - Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE). - ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT Công ty: + Quyết định, điều chỉnh, hoàn thiện “<i>Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024</i>” của Công ty trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Cơ quan có thẩm quyền/yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền (nếu có). + Thông qua nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất và ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm.



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			+ Quyết định, thông qua các nội dung và triển khai tất cả các công việc, thủ tục cần thiết để thực hiện: tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE và các thủ tục khác theo quy định của Pháp luật. + Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty. 9. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty, cụ thể: 9.1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty đối với Ông Đặng Anh Hào kể từ ngày 24/04/2025. 9.2. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HĐQT Công ty đối với Bà Phạm Thị Huyền Trang kể từ ngày 24/04/2025. 9.3. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty với các nội dung: + Số lượng Thành viên HĐQT được bầu bổ sung vào HĐQT Công ty là hai (02) thành viên, trong đó có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập HĐQT. + Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung vào HĐQT là kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029. 10. Bầu bổ sung các Ông/Bà sau đây làm Thành viên HĐQT Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029: - Bà Bùi Thị Thanh Thúy – Thành viên HĐQT. - Ông Phạm Việt Hùng – Thành viên độc lập HĐQT.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	02/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	18/11/2025	Các nội dung chính của Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025: 1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn hợp nhất Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty. Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua. 2. Thông qua việc Thay đổi tên Công ty, cụ thể: 2.1. Thông qua việc thay đổi tên Công ty như sau: - Tên Công ty viết đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank - Tên Công ty viết đầy đủ bằng tiếng Anh: VietinBank Securities Joint Stock Company - Tên Công ty viết tắt: VBSE 2.2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty tương ứng với việc thay đổi tên Công ty. 2.3. Thông qua việc sửa đổi các cụm từ nhắc đến tên Công ty tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Công ty theo tên mới của Công ty tại mục 2.1 nêu trên. 2.4. ĐHĐCĐ Công ty: - Ủy quyền và giao HĐQT/BKS Công ty thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung, toàn văn hợp nhất theo mục 2.2, 2.3 nêu trên và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			hoạt động của HĐQT Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS Công ty theo tên mới sau khi được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận việc thay đổi tên Công ty theo quy định của pháp luật. - Ủy quyền và giao HĐQT Công ty quyết định, thông qua các nội dung và triển khai tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi tên Công ty, thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, điều chỉnh thông tin liên quan đến tên Công ty với các cơ quan chức năng liên quan theo quy định của pháp luật. 3. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty, cụ thể: 3.1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty đối với Bà Bùi Thị Thanh Thúy kể từ ngày 18/11/2025. 3.2. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty với các nội dung: - Số lượng Thành viên HĐQT được bầu bổ sung vào HĐQT Công ty là 01 (một) thành viên. - Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT được bầu bổ sung vào HĐQT là kể từ ngày 18/11/2025 đến hết ngày 09/04/2029. 4. Thông qua việc bầu bổ sung Bà Trần Thu Trang làm Thành viên HĐQT Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 18/11/2025 đến hết ngày 09/04/2029.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Phúc Vinh	Chủ tịch HĐQT	11/11/2021 ⁽¹⁾	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	10/01/2022	-
3	Ông Đặng Anh Hào	Thành viên HĐQT	27/04/2020	24/04/2025 ⁽²⁾
4	Bà Bùi Thị Thanh Thúy	Thành viên HĐQT	24/04/2025 ⁽³⁾	18/11/2025 ⁽³⁾
5	Bà Trần Thu Trang	Thành viên HĐQT	18/11/2025 ⁽⁴⁾	-
6	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
7	Bà Phạm Thị Huyền Trang	Thành viên độc lập HĐQT	10/04/2024	24/04/2025 ⁽⁵⁾
8	Ông Phạm Việt Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	24/04/2025 ⁽⁶⁾	-

- (1) Ông Trần Phúc Vinh được ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty bầu làm thành viên HĐQT Công ty từ ngày 27/04/2020, được HĐQT Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 11/11/2021 (nhiệm kỳ đến hết ngày 09/04/2024); và tiếp tục được ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty bầu làm thành viên HĐQT Công ty và HĐQT Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT với nhiệm kỳ 05 (năm) năm kể từ ngày 10/04/2024.
- (2) Ông Đặng Anh Hào được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 24/04/2025.
- (3) Bà Bùi Thị Thanh Thúy được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty bầu làm Thành viên HĐQT Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029 và được ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 tổ chức ngày 18/11/2025 của Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 18/11/2025.
- (4) Bà Trần Thu Trang được ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 tổ chức ngày 18/11/2025 của Công ty bầu làm Thành viên HĐQT Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 18/11/2025 đến hết ngày 09/04/2029.



- 5) Bà Phạm Thị Huyền Trang được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HĐQT Công ty kể từ ngày 24/04/2025.
- 6) Ông Phạm Việt Hùng được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty bầu làm Thành viên độc lập HĐQT Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029.

uộc họp Hội đồng quản trị⁽⁷⁾:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025				
1	Ông Trần Phúc Vinh	32/32	100%	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	32/32	100%	-
3	Ông Đặng Anh Hào	10/10	100%	Không còn là Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/04/2025
4	Bà Bùi Thị Thanh Thúy	16/16	100%	Bắt đầu là Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/04/2025; Không còn là Thành viên HĐQT kể từ ngày 18/11/2025
5	Bà Trần Thu Trang	06/06	100%	Bắt đầu là Thành viên HĐQT kể từ ngày 18/11/2025
6	Bà Hồ Thị Thu Hiền	32/32	100%	-
7	Bà Phạm Thị Huyền Trang	10/10	100%	Không còn là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 24/04/2025
8	Ông Phạm Việt Hùng	22/22	100%	Bắt đầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 24/04/2025

- 7) Không bao gồm các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

/m

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ, các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch được giao theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty (sau đây gọi tắt là “**Điều lệ Công ty**”) và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Người điều hành khác trong việc điều hành công việc kinh doanh và hoạt động hằng ngày của Công ty được thực hiện thông qua các quyết nghị, chỉ đạo cụ thể của HĐQT đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác của Công ty tại các cuộc họp HĐQT định kỳ/bất thường khi có phát sinh và trong các Nghị quyết được HĐQT phê duyệt theo phương thức Lấy ý kiến bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể, đồng thời giám sát qua các kênh như qua cơ chế báo cáo của Tổng Giám đốc lên HĐQT, qua hoạt động của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, ...
- HĐQT Công ty đã thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Tổng Giám đốc để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ giao, cũng như thực hiện các kế hoạch hành động Công ty đã đề ra; giám sát công tác quản lý và điều hành kinh doanh trên cơ sở Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành cũng như các quy định, hướng dẫn của Cơ quan quản lý có thẩm quyền. HĐQT cũng đã yêu cầu Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo định kỳ/đột xuất về tình hình triển khai hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành và quản trị rủi ro đối với các hoạt động của Công ty, qua đó HĐQT đã có các chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc cũng như có các định hướng phù hợp đối với hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành và quản trị rủi ro của Công ty tại từng thời điểm/ trong từng giai đoạn.
- HĐQT đã ban hành/phê duyệt ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định khung và đưa ra các quyết định liên quan trong quá trình triển khai công tác quản trị theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua; đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện và chấp hành của Ban Tổng Giám đốc đối với các quy chế, quy định, quyết định/nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT nhằm bảo đảm an toàn, hiệu quả cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.
- Năm 2025 HĐQT Công ty cũng đã phê duyệt ban hành Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT nhằm mục đích tạo cơ chế thống nhất cho hoạt động giám sát của HĐQT để đảm bảo hoạt động giám sát được minh bạch và hiệu quả.

✓/m

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã:

- Duy trì cơ cấu hoạt động của HĐQT Công ty (trong đó tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập) để đảm bảo đảm bảo tính độc lập, khách quan trong hoạt động của HĐQT và tuân thủ quy định của Pháp luật.
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách, giám sát các mảng hoạt động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT một cách toàn diện, đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và tăng cường vai trò của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Bộ phận Kiểm toán nội bộ tại Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về Kiểm toán nội bộ, Thông tư số 66/2020/TT-BTC ngày 10/07/2020 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế mẫu về kiểm toán nội bộ áp dụng cho doanh nghiệp và Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do HĐQT giao. Hiện tại Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty có 01 nhân sự là Trưởng Bộ phận.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2025):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/01/2025	Phê duyệt phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/01/2025	Phê duyệt phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/01/2025	Đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của các Đơn vị	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT-CKCT	15/01/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/01/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/01/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Phê duyệt lại và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	08/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
9	09/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 01/2025	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Phê duyệt Giao kế hoạch tài chính cho các Đơn vị năm 2025	100%
11	11/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/01/2025	Thay đổi địa điểm Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng	100%
12	12/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/01/2025	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
13	13/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/01/2025	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025	100%
14	14/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/01/2025	Đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý nhân sự của Hội đồng quản trị	100%
15	16/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/02/2025	Công tác cán bộ	100%
16	17/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/02/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
17	18/2025/NQ-HĐQT-CKCT	14/02/2025	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
18	19/2025/NQ-HĐQT-CKCT	14/02/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
19	20/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 02/2025	100%
20	21/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Phê duyệt nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
21	22/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Phê duyệt các trọng số của các tiêu chí đánh giá rủi ro về rửa tiền tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
22	23/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Áp dụng lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	24/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/02/2025	Công tác cán bộ	100%
24	25/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/02/2025	Phê duyệt chủ trương thực hiện các Phương án kinh doanh Trái phiếu/Chứng chỉ tiền gửi do các Ngân hàng phát hành	100%
25	26/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/02/2025	Phê duyệt nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
26	27/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/02/2025	Bổ sung chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ, điều chỉnh một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
27	28/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	100%
28	29/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Phê duyệt việc xếp bậc, mức tiền lương đối với cán bộ	100%
29	30/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Phê duyệt Kế hoạch đào tạo năm 2025	100%
30	31/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Thông qua nội dung Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
31	32/2025/NQ-HĐQT-CKCT	05/03/2025	Phê duyệt nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
32	33/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/03/2025	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức vay vốn	100%
33	34/2025/NQ-HĐQT-CKCT	10/03/2025	Phê duyệt thời gian gia hạn hạn mức vay vốn	100%
34	35/2025/NQ-HĐQT-CKCT	11/03/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
35	36/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/03/2025	Phê duyệt phương án bảo lãnh phát hành đối với Trái Phiếu	100%
36	37/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/03/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 03/2025	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
37	38/2025/NQ-HĐQT-CKCT	14/03/2025	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
38	39/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2025	Áp dụng lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
39	40/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế Hợp tác phát triển khách hàng dịch vụ Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp	100%
40	41/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2025	Triển khai Đề án tinh gọn, đổi mới, nâng cao chất lượng nhân sự tại Công ty Chứng khoán Công thương	100%
41	42/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/03/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí thuê dịch vụ tư vấn: “Rà soát, khuyến nghị tối ưu hóa mô hình tổ chức hoạt động và quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Chứng khoán Công thương”	100%
42	43/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/03/2025	Phê duyệt phương án tên Thương hiệu và Logo thương hiệu của Công ty	100%
43	44/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
44	45/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
45	46/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/03/2025	Định biên lao động năm 2025	100%
46	47/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
47	48/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
48	49/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
49	50/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
50	51/2025/NQ-HĐQT-CKCT	28/03/2025	Phê duyệt chủ trương cử cán bộ đi công tác tại nước ngoài	100%
51	52/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
52	53/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý II/2025	100%
53	54/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu trong danh mục tại thời điểm 31/03/2025	100%
54	55/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm Trụ sở mới của Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh”	100%
55	56/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm tài sản cố định năm 2025	100%
56	57/2025/NQ-HĐQT-CKCT	01/04/2025	Phê duyệt chủ trương và chi phí gia hạn dịch vụ bảo trì Phần mềm Hệ thống quản lý và giao dịch chứng khoán	100%
57	58/2025/NQ-HĐQT-CKCT	01/04/2025	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
58	59/2025/NQ-HĐQT-CKCT	02/04/2025	Nâng tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ	100%
59	60/2025/NQ-HĐQT-CKCT	02/04/2025	Phê duyệt dự toán chi phí và lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ tổ chức chuyển công tác tại nước ngoài cho Đoàn công tác của Công ty	100%
60	61/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
61	62/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
62	63/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ các cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
63	64/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
64	65/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Áp dụng một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
65	66/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ các cổ phiếu và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
66	67/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Thay đổi chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ, áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
67	68/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
68	69/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt chủ trương bán đối với cổ phần	100%
69	70/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/04/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy định khung hoạt động Giao dịch ký quỹ chứng khoán	100%
70	71/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/04/2025	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
71	72/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/04/2025	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
72	73/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/04/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
73	74/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/04/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
74	75/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
75	76/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2025	Áp dụng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán, lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
76	77/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2025	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức vay vốn	100%
77	78/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2025	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
78	79/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2025	Phê duyệt chủ trương thực hiện các Phương án kinh doanh Trái phiếu/Chứng chỉ tiền gửi do các Tổ chức tín dụng phát hành	100%
79	80/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Áp dụng một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
80	81/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 04/2025	100%
81	82/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm bản quyền phần mềm và thiết bị công nghệ thông tin cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
82	83/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Phê duyệt một số nội dung liên quan đến chi phí chuyển công tác tại nước ngoài cho Đoàn công tác của Công ty	100%
83	84/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Phê duyệt phương án bán cổ phần	100%
84	85/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/04/2025	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
85	86/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/04/2025	Phê duyệt chủ trương thanh lý 02 xe ô tô tại Trụ sở chính Công ty	100%
86	87/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/04/2025	Phê duyệt Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý II/2025	100%
87	88/2025/NQ-HĐQT-CKCT	05/05/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
88	89/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/05/2025	Áp dụng phí gia hạn mới đối với khách hàng	100%
89	90/2025/NQ-HĐQT-CKCT	08/05/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 05/2025	100%
90	91/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/05/2025	Phê duyệt thời gian gia hạn hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Hồ	100%
91	92/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/05/2025	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
92	93/2025/NQ-HĐQT-CKCT	15/05/2025	Phân chia Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi	100%
93	94/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/05/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	100%
94	95/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/05/2025	Công tác cán bộ	100%
95	96/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/05/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
96	97/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/05/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	100%
97	98/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/05/2025	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024 của Công ty	100%
98	99/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/05/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
99	100/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/05/2025	Phê duyệt phương án bán Trái Phiếu trong danh mục đầu tư của Công ty	100%
100	101/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/05/2025	Phê duyệt việc điều chỉnh và xếp mức tiền lương đối với cán bộ	100%
101	102/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/05/2025	Thành lập Hội đồng thẩm định của Hội đồng quản trị (Người có thẩm quyền)	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
102	103/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/05/2025	Thù lao và các chế độ khác đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	100%
103	103A/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/06/2025	Chi khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân lao động tiên tiến năm 2024	100%
104	104/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Định Công	100%
105	105/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Công tác cán bộ	100%
106	106/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
107	107/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Phê duyệt việc điều chỉnh phương án giao dịch đối với chứng chỉ quỹ	100%
108	108/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2025	Phê duyệt Phương án thanh lý tài sản đối với 02 xe ô tô tại Trụ sở chính	100%
109	109/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2025	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Mở rộng tính năng tích hợp phần mềm Bravo 8 và Mua sắm phần mềm quản lý tổng hợp (quản lý thanh toán, quản lý tài sản – công cụ dụng cụ, quản lý nhân sự)”	100%
110	110/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/06/2025	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm hệ thống sao lưu dữ liệu cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
111	111/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/06/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024 của Công ty	100%
112	112/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/06/2025	Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025 của Công ty	100%
113	113/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/06/2025	Phê duyệt Phương án kinh doanh đối với Trái Phiếu	100%
114	114/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/06/2025	Áp dụng lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
115	115/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2025	Nâng tổng hạn mức Ứng trước tiền bán chứng khoán từ nguồn vốn của Công ty	100%
116	116/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2025	Nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
117	117/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2025	Công tác cán bộ	100%
118	118/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	100%
119	119/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý III/2025	100%
120	120/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Phê duyệt Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý III/2025	100%
121	121/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm Trụ sở mới của Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	100%
122	122/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/07/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 07/2025	100%
123	123/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/07/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
124	124/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/07/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á	100%
125	125/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/07/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
126	126/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/07/2025	Nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
127	127/2025/NQ-HĐQT-CKCT	15/07/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Sở Giao Dịch	100%
128	128/2025/NQ-HĐQT-CKCT	15/07/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán kinh phí tổ chức Hội nghị Sơ kết công tác Đảng, hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm và Triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025 & Hội nghị Khách hàng giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ Môi giới tại khu vực Khánh Hòa	100%
129	129/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/07/2025	Phê duyệt điều chỉnh tăng giá thuê địa điểm làm Trụ sở chính Công ty tại tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao	100%
130	130/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/07/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
131	131/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/07/2025	Phê duyệt chủ trương, khái toán kinh phí thuê hệ thống an toàn thông tin Security Operation Center (SOC) cho hệ thống Công nghệ thông tin của Công ty Chứng khoán Công thương	100%
132	132/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/07/2025	Công tác cán bộ	100%
133	133/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/07/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí mua sắm công cụ dụng cụ cho cán bộ	100%
134	134/2025/NQ-HĐQT-CKCT	05/08/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
135	135/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/08/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
136	136/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/08/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
137	137/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/08/2025	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mở rộng tính năng tích hợp phần mềm Bravo 8 và Mua sắm phần mềm quản lý tổng hợp (quản lý thanh toán, quản lý tài sản – công cụ dụng cụ, quản lý nhân sự)	100%
138	138/2025/NQ-HĐQT-CKCT	11/08/2025	Nâng tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ toàn Công ty	100%
139	139/2025/NQ-HĐQT-CKCT	11/08/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
140	140/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/08/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
141	141/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/08/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
142	142/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/08/2025	Phê duyệt việc thay đổi tên miền chính thức của Công ty	100%
143	143/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/08/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 08/2025	100%
144	144/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/08/2025	Phê duyệt chủ trương cử cán bộ đi công tác tại nước ngoài	100%
145	145/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/08/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
146	146/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/08/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
147	147/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/08/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
148	148/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/08/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
149	149/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/08/2025	Phê duyệt việc dừng thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị liên quan đến việc chi tiền ăn ca đối với cán bộ nhân viên	100%
150	150/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/08/2025	Phê duyệt điều chỉnh Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm tài sản cố định năm 2025	100%
151	151/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/09/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
152	152/2025/NQ-HĐQT-CKCT	09/09/2025	Phê duyệt dự toán chi phí và lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phục vụ chuyển công tác tại nước ngoài cho Đoàn công tác của Công ty	100%
153	153/2025/NQ-HĐQT-CKCT	10/09/2025	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Gói thầu: “Đầu tư mua sắm các thiết bị công nghệ thông tin cho Công ty Chứng khoán Công thương”	100%
154	154/2025/NQ-HĐQT-CKCT	11/09/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí mua sắm công cụ dụng cụ cho nhân viên	100%
155	155/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/09/2025	Thông qua bản dự thảo và phê duyệt ban hành Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế Công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
156	156/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/09/2025	Bổ sung khách hàng và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
157	157/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/09/2025	Phê duyệt điều chỉnh nội dung liên quan đến việc cử cán bộ đi công tác tại nước ngoài	100%
158	158/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/09/2025	Thông qua bản dự thảo và phê duyệt ban hành Nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Đầu tư & Bảo lãnh phát hành tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
159	159/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/09/2025	Phê duyệt Phương án kinh doanh đối với Trái Phiếu	100%
160	160/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/09/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
161	161/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/09/2025	Công tác cán bộ	100%
162	162/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/09/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
163	163/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/09/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
164	164/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/09/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam	100%
165	165/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/09/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
166	166/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/09/2025	Công tác cán bộ	100%
167	167/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2025	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý IV/2025	100%
168	168/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2025	Phê duyệt Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý IV/2025	100%
169	159/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2025	Phê duyệt danh sách cán bộ tham gia Chương trình đào tạo Chứng chỉ Kiểm toán viên nội bộ	100%
170	170/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2025	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư Dự án hoàn thành Dự án: Mua sắm phần mềm MobileTrading và WebTrading cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
171	171/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/09/2025	Công tác cán bộ	100%
172	172/2025/NQ-HĐQT-CKCT	01/10/2025	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100%
173	173/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/10/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
174	174/2025/NQ-HĐQT-CKCT	08/10/2025	Điều chỉnh thù lao và các chế độ khác đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	100%
175	175/2025/NQ-HĐQT-CKCT	08/10/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 10/2025	100%
176	176/2025/NQ-HĐQT-CKCT	08/10/2025	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Gói thầu: “Mua sắm thiết bị tường lửa và thiết bị cân bằng tải cho Công ty Chứng khoán Công thương”	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
177	177/2025/NQ-HĐQT-CKCT	10/10/2025	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn thực hiện Gói thầu: “Đầu tư mua sắm các thiết bị công nghệ thông tin cho Công ty Chứng khoán Công thương”	100%
178	177A/2025/NQ-HĐQT-CKCT	10/10/2025	Phê duyệt điều chỉnh phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
179	178/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/10/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
180	179/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/10/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
181	180/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/10/2025	Công tác cán bộ	100%
182	181/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/10/2025	Phê duyệt việc xếp mức tiền lương đối với cán bộ	100%
183	182/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/10/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
184	183/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/10/2025	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
185	184/2025/NQ-HĐQT-CKCT	28/10/2025	Phê duyệt chủ trương xây dựng Văn hóa doanh nghiệp tại Công ty Chứng khoán Công thương	100%
186	185/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/10/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	100%
187	186/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/11/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
188	187/2025/NQ-HĐQT-CKCT	05/11/2025	Nâng tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ toàn Công ty	100%
189	188/2025/NQ-HĐQT-CKCT	05/11/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
190	189/2025/NQ-HĐQT-CKCT	10/11/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy định Khung hoạt động Ứng trước tiền bán chứng khoán tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
191	190/2025/NQ-HĐQT-CKCT	11/11/2025	Thông qua đề xuất của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Trái phiếu	100%
192	191/2025/NQ-HĐQT-CKCT	14/11/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
193	192/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/11/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
194	193/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/11/2025	Cập nhật Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty	100%
195	194/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/11/2025	Phê duyệt Khung lãi suất Ứng trước tiền bán chứng khoán nguồn Công ty áp dụng trong Quý IV/2025	100%
196	195/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/11/2025	Nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ đối với khách hàng	100%
197	196/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/11/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
198	197/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/11/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
199	198/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/11/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
200	199/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/11/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
201	200/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/11/2025	Công tác cán bộ	100%
202	201/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/11/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí thực hiện thuê chỗ đặt hệ thống thiết bị công nghệ thông tin và kênh truyền tại trung tâm dữ liệu cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
203	202/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/11/2025	Thay đổi tên các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Công ty	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
204	202A/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/11/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí mua bảo hiểm sức khỏe năm 2025 – 2026 cho cán bộ nhân viên Công ty	100%
205	203/2025/NQ-HĐQT-CKCT	28/11/2025	Phê duyệt tỷ trọng các chỉ tiêu FCOP trong thẻ điểm cân bằng năm 2025	100%
206	204/2025/NQ-HĐQT-CKCT	02/12/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
207	205/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/12/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
208	206/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/12/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
209	207/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/12/2025	Phê duyệt nội dung liên quan đến phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
210	208/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/12/2025	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch chi phí năm 2025 của toàn Công ty	100%
211	209/2025/NQ-HĐQT-CKCT	09/12/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí mua sắm vali và balo gắn logo Công ty cho cán bộ nhân viên	100%
212	210/2025/NQ-HĐQT-CKCT	09/12/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí tổ chức Lễ kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty	100%
213	211/2025/NQ-HĐQT-CKCT	09/12/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí mua sắm công cụ dụng cụ cho cán bộ nhân viên	100%
214	212/2025/NQ-HĐQT-CKCT	11/12/2025	Phê duyệt chủ trương, dự toán chi phí mua sắm đồng phục cho cán bộ nhân viên Công ty	100%
215	213/2025/NQ-HĐQT-CKCT	15/12/2025	Phê duyệt phương án cho thuê một phần diện tích tại tầng 2 Tòa nhà 306 Bà Triệu	100%
216	214/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/12/2025	Phê duyệt việc xếp mức tiền lương đối với cán bộ	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
217	215/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/12/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
218	216/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/12/2025	Phê duyệt chủ trương và kinh phí hỗ trợ, ủng hộ nhân dân Thành phố Đà Nẵng bị thiệt hại do bão lũ gây ra	100%
219	217/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/12/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 12/2025	100%
220	218/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/12/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
221	219/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/12/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
222	220/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/12/2025	Công tác cán bộ	100%
223	221/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/12/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
224	222/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/12/2025	Phân chia lại Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi và chi Quỹ Khen thưởng để thưởng cho Cán bộ nhân viên nhân dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Công ty	100%
225	223/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/12/2025	Phê duyệt Khung lãi suất Ứng trước tiền bán chứng khoán nguồn Công ty và Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý I/2026	100%
226	224/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/12/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành “Quy định quản lý hoạt động đầu tư, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, nhà đất của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
227	225/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/12/2025	Thông qua bản dự thảo và phê duyệt ban hành nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý cán bộ Công ty	100%
228	226/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/12/2025	Thông qua bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành “Quy định Chức năng, nhiệm vụ các Đơn vị thuộc Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam”	100%
229	227/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/12/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
230	228/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2025	Công tác cán bộ	100%
231	229/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/12/2025	Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty	100%
232	230/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
233	231/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy định Quản lý và sử dụng con dấu tại Công ty	100%
234	232/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý I/2026	100%
235	233/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
236	234/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi, bổ sung và phê duyệt ban hành Quy chế Phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%
237	235/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Thù lao, lương/thưởng và lợi ích khác đối với thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2025	100%
238	236/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư gói thầu hoàn thành Gói thầu: Mua sắm hệ thống sao lưu dữ liệu cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
239	237/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy định Xử lý thông tin truyền thông tiêu cực trên Báo chí và Mạng xã hội tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%
240	238/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Thông qua bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế đào tạo và phát triển cán bộ Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
241	239/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Thông qua bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank	100%
242	240/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/12/2025	Hạn mức kiểm soát rủi ro năm 2026	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không có sự thay đổi về nhân sự. Tại thời điểm 31/12/2025, Ban Kiểm soát của Công ty có 03 thành viên:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên/Trưởng Ban kiểm soát: 10/04/2019.	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	Kiểm soát viên (Chuyên trách)	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 16/06/2014.	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	Kiểm soát viên (Chuyên trách)	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 10/01/2022.	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành 06 (sáu) phiên họp để triển khai công việc, kiểm điểm tiến độ, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát, tỷ lệ dự họp 100%, cụ thể:

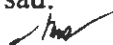


Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	06/06	100%	100%	-
2	Bà Lâm Thị Thu Hường	06/06	100%	100%	-
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	06/06	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành (BDH) và cổ đông

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH trong việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Nhìn chung, hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH đã tuân thủ các quy định Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, triển khai đúng định hướng và mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Công tác giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, BDH được triển khai thông qua các nội dung chính:
 - ✓ Giám sát HĐQT, BDH trong việc quản trị và điều hành Công ty, trong việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết, Quyết định ĐHĐCĐ, HĐQT;
 - ✓ Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty (bao gồm đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC);
 - ✓ Rà soát hợp đồng/ giao dịch với Người có liên quan/Bên liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt ĐHĐCĐ/HQĐT;
 - ✓ Giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát một số hoạt động của Công ty. Đánh giá hiệu quả, hiệu lực hệ thống Kiểm tra kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
 - ✓ Thực hiện kiểm tra, rà soát và lập Báo cáo giám sát định kỳ/đột xuất các hoạt động của Công ty từ cổ đông lớn là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:



3.1. Giám sát HĐQT, BĐH trong công tác quản lý và điều hành Công ty:

- + Thực hiện giám sát HĐQT, BĐH trong việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty trong quản trị, điều hành để thực hiện theo định hướng và mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Căn cứ kết quả giám sát cho thấy về cơ bản HĐQT, BĐH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng mục tiêu, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.
- + Thực hiện giám sát thường xuyên thông qua các hoạt động cụ thể sau (i) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tham gia và phát biểu ý kiến tại cuộc họp HĐQT, BĐH; (ii) Rà soát văn bản chính sách, xem xét các Nghị quyết của HĐQT.

3.2. Thẩm định BCTC:

- + Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, trong năm 2025 Ban kiểm soát đã thành lập tổ thẩm định và thẩm định BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 trên cơ sở BCTC đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 trên cơ sở BCTC đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) soát xét. Thông qua đó, Ban kiểm soát đã đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, tính đầy đủ và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC.

3.3. Rà soát hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT/ĐHĐCĐ:

- + Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện (i) Rà soát các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ/HĐQT; (ii) Rà soát giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT, người điều hành khác là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Kết quả rà soát cho thấy việc ký kết, triển khai thực hiện hợp đồng có cơ sở pháp lý, được HĐQT thông qua phù hợp thẩm quyền và được Công bố thông tin theo quy định.

3.4. Giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát một số hoạt động của Công ty, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB), Kiểm toán nội bộ (KTNB), Quản lý rủi ro (QLRR) và cảnh báo sớm của Công ty:

- + Năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác rà soát, giám sát định kỳ đồng thời thành lập các đoàn kiểm tra trực tiếp một số hoạt động của Công ty. Thông qua đó, Ban kiểm soát đã đánh giá, nhận diện các vấn đề, rủi ro tiềm ẩn, đồng thời kiến nghị HĐQT, BĐH chỉ đạo các đơn vị khắc phục, chỉnh sửa, xử lý các tồn tại theo kiến nghị của các đoàn kiểm tra/kiểm toán nội/ngoại ngành.



Ngoài ra, qua kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát cũng thực hiện đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống KSNB, KTNB, QLRR và cảnh báo sớm của Công ty để đưa ra các kiến nghị/khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động này.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các bên liên quan trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, các quy định nội bộ của Công ty.
- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT, cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. Về cơ bản các tài liệu, báo cáo, tờ trình của BDH khi gửi xin ý kiến HĐQT được đồng thời được gửi cho Ban kiểm soát.
- Các thành viên HĐQT, BDH và người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Trên cơ sở kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị, khuyến nghị các giải pháp, tư vấn hỗ trợ HĐQT, BDH nâng cao công tác quản trị điều hành, kiểm soát rủi ro, triển khai các giải pháp cần thiết để khắc phục những tồn tại, hạn chế, hỗ trợ HĐQT, BDH có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai các biện pháp thúc đẩy kinh doanh theo đúng định hướng chiến lược, kiểm soát rủi ro có hiệu quả, nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn trong hoạt động của Công ty.

IV. Ban điều hành (Báo cáo năm 2025):

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Vũ Đức Mạnh	12/02/1981	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 11/11/2021
2	Đặng Anh Hào	15/09/1984	Thạc sĩ ngành Tiền tệ	Bổ nhiệm ngày 15/04/2020 (Bổ nhiệm lại ngày 15/04/2025)
3	Phạm Ngọc Hiệp	03/05/1978	Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 18/11/2019 (Bổ nhiệm lại ngày 18/11/2024)
4	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/1983	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/08/2020 (Bổ nhiệm lại ngày 01/08/2025)
5	Trần Thị Ngọc Tài	05/06/1982	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 31/03/2022

V. Kế toán trưởng (Báo cáo năm 2025):

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/1979	Thạc sĩ Kinh tế (chuyên ngành tài chính, lưu thông tiền tệ và tín dụng)	Bổ nhiệm ngày 22/09/2020 (Bổ nhiệm lại ngày 22/09/2025)

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia các khóa học chuyên ngành về chứng khoán, các khóa học chuyên môn để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.
- Tham gia khóa đào tạo về quản trị, quản lý do Công ty tổ chức; Tăng cường nghiên cứu, bổ sung kiến thức, kỹ năng về quản trị Công ty trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn có liên quan.
- Một số khóa đào tạo mà Thành viên HĐQT, Ban Lãnh đạo Công ty, các cán bộ quản lý, Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký Công ty đã tham gia trong năm 2025 gồm có:
 - + Khóa đào tạo Nâng cao nghiệp vụ Thư ký công ty tại các công ty đại chúng trong bối cảnh nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức;
 - + Khóa đào tạo Quản trị công ty cho các công ty Cổ phần Đại chúng do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức.

Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, triển khai các chương trình đào tạo về quản trị công ty do UBCKNN và các đơn vị uy tín tổ chức, đồng thời tăng cường tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm dành cho Ban Lãnh đạo và các cán bộ quản lý, nhằm nâng cao năng lực quản trị, xây dựng và điều hành chiến lược, qua đó góp phần xây dựng Công ty phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty (Báo cáo năm 2025):

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I Thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật											
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					15/04/2020		Quyền TGD từ 15/04/2020 -10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021	Người nội bộ
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022	Người nội bộ
3	Trần Thu Trang		Thành viên HĐQT					18/11/2025		Thành viên HĐQT từ 18/11/2025	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
4	Bùi Thị Thanh Thúy		Thành viên HĐQT từ 24/04/2025 đến hết 17/11/2025					24/04/2025	18/11/2025	Thành viên HĐQT từ 24/04/2025 đến hết 17/11/2025	Người nội bộ
5	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT đến hết 23/04/2025; Phó Tổng Giám đốc Công ty					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020 đến hết 23/04/2025	Người nội bộ
6	Hò Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					27/04/2020		Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020 - 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 11/11/2021	Người nội bộ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Phạm Việt Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					24/04/2025		Thành viên độc lập HĐQT từ 24/04/2025	Người nội bộ
8	Phạm Thị Huyền Trang		Thành viên độc lập HĐQT đến hết 23/04/2025					10/04/2024	24/04/2025	Thành viên độc lập HĐQT từ 10/04/2024 đến hết 23/04/2025	Người nội bộ
II	Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT										
1	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022	Người nội bộ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT đến hết 23/04/2025; Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020 đến hết 23/04/2025	Người nội bộ
3	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					18/11/2019		Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019	Người nội bộ
4	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					01/08/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020	Người nội bộ
5	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					31/03/2022		Phó Tổng Giám đốc; Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
III	Thành viên Ban kiểm soát										
1	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					10/04/2019		Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019	Người nội bộ
2	Lâm Thị Thu Hương		Kiểm soát viên					16/06/2014		Kiểm soát viên từ 16/06/2014	Người nội bộ
3	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					10/01/2022		Kiểm soát viên từ 10/01/2022	Người nội bộ
IV	Kế toán trưởng										
1	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					22/09/2020		Kế toán trưởng từ 22/09/2020	Người nội bộ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
V Bộ phận Kiểm toán nội bộ											
1	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					20/05/2020		Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ từ 20/05/2020	Người nội bộ
VI Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty											
1	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty					01/01/2023		Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023 (nghỉ chế độ thai sản từ 28/04/2025 đến hết 30/09/2025)	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty					15/01/2023	27/12/2025	- Thư ký Công ty từ 15/01/2023 đến hết 26/12/2025; - Giao nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty với thời hạn 06 tháng từ 28/04/2025 trong thời gian Bà Lê Mai Khanh nghỉ chế độ. - Thôi giao nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/10/2025.	Người nội bộ

hmc

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
VII	Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan										
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam							01/09/2000		Ngân hàng mẹ, Cổ đông lớn sở hữu 75,636% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	Cổ đông Nhà nước, Cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 10 (mười) Nghị quyết chấp thuận thông qua việc Giao dịch với người có liên quan, cụ thể:

- Nghị quyết số 62/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 04/04/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng Đặt lệnh giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư lưu ký tại ngân hàng lưu ký với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội.
- Nghị quyết số 73/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 17/04/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng khung giao dịch mua bán giấy tờ có giá và thực hiện giao dịch mua/bán giấy tờ có giá với Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.
- Nghị quyết số 96/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/05/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Phụ lục Hợp đồng đính kèm Hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán ra công chúng số 16B/2022/TVCB/CKCT07 - VIETINBANK ngày 29/09/2022 với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) về việc chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn ra công chúng của VietinBank.
- Nghị quyết số 165/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 29/09/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng Tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu, Tư vấn niêm yết Trái Phiếu phát hành ra công chúng của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) với VietinBank.
- Nghị quyết số 191/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 14/11/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng khung giao dịch mua bán Giấy Tờ Có Giá và thực hiện giao dịch mua/bán Giấy Tờ Có Giá với Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Indovina (IVB).



- Nghị quyết số 213/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 15/12/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết hợp đồng cho thuê văn phòng với Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- Nghị quyết số 215/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 18/12/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng mua bán với Công ty TNHH Một thành viên Vàng Bạc Đá Quý Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam để thực hiện gói mua sắm quà tặng cao cấp tri ân đối tác khách hàng nhân dịp năm mới 2026.
- Nghị quyết số 218/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 23/12/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán Trái Phiếu phát hành ra công chúng của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) với VietinBank.
- Nghị quyết số 221/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 24/12/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng mua bảo hiểm sức khỏe với Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
- Nghị quyết số 230/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 31/12/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng mua bán với Công ty TNHH Một thành viên Vàng Bạc Đá Quý Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam để thực hiện gói mua sắm quà tặng phổ thông tri ân đối tác khách hàng nhân dịp năm mới 2026.

Bảng số liệu liên quan đến giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
I. Số dư trọng yếu với các bên liên quan của Công ty tại thời điểm cuối kỳ (31/12/2025):										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đông lớn - Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Biên bản họp HĐQT ngày 23/06/2015. - Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT-CKCT ngày 03/07/2019; số 125/2022/NQ-	- Tiền gửi thanh toán của Công ty: + Số dư đầu kỳ: 84.009.740.384 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 82.063.611.275 VNĐ. - Tiền gửi giao dịch của Nhà đầu tư: + Số dư đầu kỳ: 556.798.332.281	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
								HĐQT-CKCT ngày 27/09/2022 và số 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 836.584.639.809 VNĐ. - Các khoản phải thu (lãi tiền gửi, phải thu khác): + Số dư đầu kỳ: 15.600.884 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 1.911.733 VNĐ. - Phải thu phí tư vấn chào bán cổ phiếu: + Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 110.000.000 VNĐ. - Phải thu Phí dịch vụ trả cổ tức năm 2024: + Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 55.000.000 VNĐ. - Chứng chi tiền gửi của VietinBank ⁽⁹⁾ : + Số dư đầu kỳ: 175.500.000.000 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 0 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
									- Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán: + Số dư đầu kỳ: 7.480.096 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 7.480.096 VNĐ. - Các khoản phải trả: + Số dư đầu kỳ: 604.747.416 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 604.747.416 VNĐ. - Doanh thu chưa thực hiện: + Số dư đầu kỳ: 346.397.427 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 365.380.410 VNĐ.	
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 6, Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	- Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: + Số dư đầu kỳ: 189.830.654 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 257.921.168 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
3.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21GP/KDBH	12/12/2002	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 Tòa nhà 126 Đội Cấn, Phường Ba Đình, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 258/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/12/2024 và số 221/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 24/12/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	- Chi phí trả trước bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 1.019.996.172 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 1.074.325.641 VNĐ. - Phải trả phí bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 4.160.000 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 0 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	0105011873	25/11/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 2, Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 259/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/12/2024; số 260/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 27/12/2024; số 215/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 18/12/2025 và số 230/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 31/12/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan)	- Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: + Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 100.173 VNĐ. - Phải trả tiền mua hàng: + Số dư đầu kỳ: 309.474.000 VNĐ. + Số dư cuối kỳ: 949.630.000 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
II. Giá trị giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong kỳ kế toán năm 2025 từ 01/01/2025 đến 31/12/2025:										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đông lớn - Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Biên bản họp HĐQT ngày 23/06/2015. - Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT-CKCT ngày 03/07/2019; số 125/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 27/09/2022; số 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 và số 183/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 30/08/2024 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 200/2024/NQ-	- Thu lãi tiền gửi: 2.087.198.367 VNĐ. - Chi phí trả lãi tiền gửi: 1.152.972.760 VNĐ. - Doanh thu phí lưu ký trái phiếu: 71.926.108 VNĐ. - Doanh thu phí dịch vụ tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu: 380.000.000 VNĐ. - Doanh thu phí dịch vụ Đại lý đăng ký trái phiếu: 148.000.000 VNĐ. - Doanh thu phí tư vấn chào bán cổ phiếu: 100.000.000 VNĐ. - Doanh thu phí dịch vụ tư vấn niêm yết trái phiếu: 318.181.818 VNĐ. - Doanh thu phí dịch vụ trả cổ tức: 50.000.000 VNĐ. - Doanh thu Phí quản lý sổ chứng	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
								HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	nhận sở hữu cổ phần: 50.000.000 VNĐ. – Doanh thu khác: 21.097.870 VNĐ. – Chi phí thuê văn phòng: 1.182.720.000 VNĐ. – Phí chuyển tiền: 13.083.565 VNĐ.	
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 6, Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	– Doanh thu phí lưu ký: 18.863.483 VNĐ. – Chi phí lãi tiền gửi: 447.997 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
3.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21GP/KDBH	12/12/2002	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 Tòa nhà 126 Đội Cấn, Phường Ba Đình, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Nghị quyết số 200/2024/ NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 258/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/12/2024 và số 221/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 24/12/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	- Chi phí bảo hiểm phân bổ: 1.294.731.256 VND.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁸⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4.	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	0105011873	25/11/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 2, Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	Năm 2025	- Nghị quyết số 200/2024/ NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 259/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/12/2024; số 73/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 17/04/2025; số 215/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 18/12/2025 và số 230/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 31/12/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	- Doanh thu mua bán chứng chỉ tiền gửi: 241.150.975 VNĐ. - Doanh thu mua bán trái phiếu: 31.897.500 VNĐ. - Doanh thu phí môi giới: 9.414.671 VNĐ. - Chi phí quà tặng vàng: 936.992.000 VNĐ. - Chi phí lãi tiền gửi: 231 VNĐ.	

(8) Các số liệu nêu tại bảng trên tại thời điểm lập Báo cáo này là số liệu chưa có ý kiến soát xét của Đơn vị kiểm toán.

(9) Chứng chỉ tiền gửi do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) phát hành được Công ty mua từ các đối tác khác trên thị trường thứ cấp, Công ty không thực hiện giao dịch trực tiếp với VietinBank.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ ⁽¹⁰⁾:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo pháp luật					0	0	Quyền TGD từ 15/04/2020 - 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.01	Trần Văn Thúc		Không					0	0	Bố đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Lan		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.03	Bùi Trọng Quang		Không					0	0	Bố vợ ông Trần Phúc Vinh
1.04	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ vợ ông Trần Phúc Vinh
1.05	Bùi Thị Mận		Không					0	0	Vợ ông Trần Phúc Vinh
1.06	Trần Bảo Ngân		Không					0	0	Con đẻ ông Trần Phúc Vinh (Trẻ em)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Trần Bảo Tiên		Không					0	0	Con đẻ ông Trần Phúc Vinh (Trẻ em)
1.08	Trần Đăng Quang		Không					0	0	Em ruột ông Trần Phúc Vinh
1.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							160.873.331 (tại ngày 31/12/2025)	75,636% (tại ngày 31/12/2025)	Ông Trần Phúc Vinh là người đại diện 40% phần vốn của VietinBank tại Công ty
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 10/01/2022; Tổng Giám đốc từ 11/11/2021

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.01	Vũ Hữu Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.02	Tống Thị Tuyết Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.03	Nguyễn Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.04	Lê Thị Thu Thủy		Không					0	0	Vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.05	Vũ Thái Sơn		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh (Trẻ em)
2.06	Vũ Thái Ngọc		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh (Trẻ em)
2.07	Vũ Thị Thùy Linh		Không					0	0	Em ruột ông Vũ Đức Mạnh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.08	Nguyễn Thành Chung		Không					0	0	Em rể ông Vũ Đức Mạnh
2.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							160.873.331 (tại ngày 31/12/2025)	75,636% (tại ngày 31/12/2025)	Ông Vũ Đức Mạnh là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty
3	Trần Thu Trang		Thành viên HĐQT					0	0	Thành viên HĐQT từ 18/11/2025
3.01	Nguyễn Thúy Quỳnh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thu Trang
3.02	Trần Văn Bờm (Mạnh)		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thu Trang (Đã mất)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.03	Trần Mạnh Hùng		Không					0	0	Em ruột bà Trần Thu Trang
3.04	Đoàn Hồng Ngân		Không					0	0	Em dâu bà Trần Thu Trang
3.05	Hoàng Văn Sâm		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thu Trang
3.06	Nguyễn Thị Hiền		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thu Trang
3.07	Hoàng Anh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Trần Thu Trang
3.08	Hoàng Minh Sơn		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thu Trang
3.09	Hoàng Bảo Quyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thu Trang

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							160.873.331 (tại ngày 31/12/2025)	75,636% (tại ngày 31/12/2025)	Bà Trần Thu Trang là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty từ 18/11/2025
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					0	0	Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020 - 10/11/2021; viên HĐQT từ 11/11/2021
4.01	Quách Thành		Không					0	0	Bố chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.02	Nguyễn Thị Đích		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hồ Thị Thu Hiền

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.03	Quách Gia Lương		Không					0	0	Chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.04	Quách Hoàng Lâm		Không					0	0	Con đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền (Trẻ em)
4.05	Quách Thu Hà		Không					0	0	Con đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền (Trẻ em)
4.06	Hồ Mạnh Hùng		Không					0	0	Anh ruột bà Hồ Thị Thu Hiền
4.07	Hồ Thị Nam Thanh		Không					0	0	Chị ruột bà Hồ Thị Thu Hiền (Ở nước ngoài)
4.08	Hồ Thị Thu Chung		Không					0	0	Em ruột bà Hồ Thị Thu Hiền (Ở nước ngoài)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.09	Phạm Thị Thu Huyền		Không					0	0	Chị dâu bà Hồ Thị Thu Hiền
4.10	Nguyễn Đình Hồng		Không					0	0	Anh rể bà Hồ Thị Thu Hiền
4.11	Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam							0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT
4.12	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn							0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT
5	Phạm Việt Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					0	0	Thành viên độc lập HĐQT từ 24/04/2025
5.01	Phạm Văn Nguyên		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Việt Hùng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.02	Nguyễn Bá Lợi		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Việt Hùng
5.03	Phan Thị Hoàng Anh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Việt Hùng
5.04	Nguyễn Hương Liên		Không					0	0	Vợ ông Phạm Việt Hùng
5.05	Phạm Minh Tuấn		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Việt Hùng
5.06	Phạm Tùng Lâm		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Việt Hùng
5.07	Phạm Việt Dũng		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Việt Hùng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Bùi Thị Thanh Thúy		Thành viên HĐQT từ 24/04/2025 đến hết 17/11/2025					0	0	Thành viên HĐQT từ 24/04/2025 đến hết 17/11/2025
6.01	Vũ Thị Bạch Hồng		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Bùi Thị Thanh Thúy
6.02	Nguyễn Quang Thiệu		Không					0	0	Bố chồng bà Bùi Thị Thanh Thúy
6.03	Đinh Thị Tuy		Không					0	0	Mẹ chồng bà Bùi Thị Thanh Thúy
6.04	Nguyễn Tấn Cường		Không					0	0	Chồng bà Bùi Thị Thanh Thúy

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.05	Nguyễn Tấn Vinh		Không					0	0	Con đẻ bà Bùi Thị Thanh Thúy
6.06	Nguyễn Hà Linh		Không					0	0	Con đẻ bà Bùi Thị Thanh Thúy (Trẻ em)
6.07	Bùi Thu Hương		Không					0	0	Chị gái bà Bùi Thị Thanh Thúy
6.08	Bùi Thu Giang		Không					0	0	Chị gái bà Bùi Thị Thanh Thúy
6.09	Đỗ Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể bà Bùi Thị Thanh Thúy
6.10	Nguyễn Thành Giang		Không					0	0	Anh rể bà Bùi Thị Thanh Thúy

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.11	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							160.873.331 (tại ngày 17/11/2025)	75,636% (tại ngày 17/11/2025)	Bà Bùi Thị Thanh Thủy là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty từ 24/04/2025 đến hết 17/11/2025
7	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT đến hết 23/04/2025; Phó Tổng Giám đốc Công ty					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020 đến hết 23/04/2025
7.01	Đặng Hiền Hùng		Không					0	0	Bố đẻ ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.02	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Đặng Anh Hào
7.03	Đào Thị Gái		Không					0	0	Mẹ vợ ông Đặng Anh Hào
7.04	Lê Thị Bích Lua		Không					0	0	Vợ ông Đặng Anh Hào
7.05	Đặng Anh Kiệt		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào
7.06	Đặng Anh Duy		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào (Trẻ em)
7.07	Đặng Anh Vinh		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào (Trẻ em)
7.08	Đặng Thị Phương Thảo		Không					0	0	Chị ruột ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.09	Nguyễn Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể ông Đặng Anh Hào
7.10	Đặng Việt Dũng		Không					0	0	Anh ruột ông Đặng Anh Hào
7.11	Nguyễn Hà Quỳnh		Không					0	0	Chị dâu ông Đặng Anh Hào
7.12	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							112.498.833 (tại ngày 23/04/2025)	75,635% (tại ngày 23/04/2025)	Ông Đặng Anh Hào là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty kể từ 10/01/2022 đến hết 23/04/2025

hmo

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Phạm Thị Huyền Trang		Thành viên độc lập HĐQT đến hết 23/04/2025					0	0	Thành viên độc lập HĐQT từ 10/04/2024 đến hết 23/04/2025
8.01	Phạm Xuân Nhận		Không					0	0	Bố đẻ bà Phạm Thị Huyền Trang
8.02	Nguyễn Thị Mơ		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phạm Thị Huyền Trang
8.03	Hoàng Thị Mai		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phạm Thị Huyền Trang
8.04	Đoàn Ngọc Doan		Không					0	0	Chồng bà Phạm Thị Huyền Trang

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.05	Đoàn Yến Nhi		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Huyền Trang
8.06	Phạm Thị Vân Anh		Không					0	0	Chị ruột bà Phạm Thị Huyền Trang
8.07	Vũ Chí Hiếu		Không					0	0	Anh rể bà Phạm Thị Huyền Trang
8.08	Phạm Thị Huyền Lệ		Không					0	0	Em ruột bà Phạm Thị Huyền Trang
8.09	Phạm Việt Hùng		Không					0	0	Em rể bà Phạm Thị Huyền Trang
9	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.01	Phạm Ngọc Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
9.02	Đỗ Thị Nga		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
9.03	Phạm Văn Cừ		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
9.04	Trịnh Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
9.05	Phạm Thị Bích Nga		Không					0	0	Vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
9.06	Phạm Bảo Vy		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
9.07	Phạm Khánh Hà		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp (Trẻ em)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.08	Phạm Ngọc Điền		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Ngọc Hiệp
9.09	Phạm Thu Hiền		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Ngọc Hiệp
9.10	Nguyễn Quốc Tuấn		Không					0	0	Em rể ông Phạm Ngọc Hiệp
9.11	Nguyễn Huyền Trang		Không					0	0	Em dâu ông Phạm Ngọc Hiệp
10	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020
10.01	Nguyễn Khắc Bình		Không					0	0	Bố đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.02	Lê Thị Linh		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.03	Nguyễn Thị Hạnh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.04	Đỗ Thị Khánh Linh		Không					0	0	Vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.05	Nguyễn Linh Phương		Không					0	0	Con đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
10.06	Nguyễn Linh Chi		Không					0	0	Con đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh (Trẻ em)
10.07	Nguyễn Hồng Vân		Không					0	0	Em ruột ông Nguyễn Tuấn Anh
11	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					0	0	Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.01	Trần Văn Tùng		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
11.02	Nguyễn Thị Đàm		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
11.03	Nguyễn Ngọc Hưng		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
11.04	Hoàng Thị Lam		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
11.05	Nguyễn Hoàng Huy		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
11.06	Nguyễn Đăng Quang		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
11.07	Nguyễn Tuệ Minh		Không					0	0	Con đẻ Trần Thị Ngọc Tài (Trẻ em)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.08	Trần Minh Đức		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Ngọc Tài
11.09	Nguyễn Văn Anh		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Ngọc Tài
12	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0	Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019
12.01	Phan Trọng Đức		Không					0	0	Bố đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
12.02	Trần Thị Minh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
12.03	Nguyễn Văn Bình		Không					0	0	Bố chồng bà Phan Thị Thu Hằng
12.04	Bùi Thị Thê		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phan Thị Thu Hằng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.05	Nguyễn Thanh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Phan Thị Thu Hằng
12.06	Nguyễn Phan Đức Anh		Không					0	0	Con đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
12.07	Nguyễn Phan Duy Anh		Không					0	0	Con đẻ bà Phan Thị Thu Hằng (Trẻ em)
12.08	Phan Thị Minh Hồng		Không					0	0	Chị ruột bà Phan Thị Thu Hằng
12.09	Nguyễn Tuấn Anh		Không					0	0	Anh rể bà Phan Thị Thu Hằng
13	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 16/06/2014
13.01	Lâm Văn Thiệu		Không					0	0	Bố đẻ bà Lâm Thị Thu Hường

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.02	Trần Thị Liên		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lâm Thị Thu Hương
13.03	Trần Hải Đại		Không					0	0	Bố chồng bà Lâm Thị Thu Hương
13.04	Trần Thị Lan		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lâm Thị Thu Hương
13.05	Trần Hải Long		Không					0	0	Chồng bà Lâm Thị Thu Hương
13.06	Trần Quỳnh Chi		Không					0	0	Con đẻ bà Lâm Thị Thu Hương (Trẻ em)
13.07	Trần Gia Hưng		Không					0	0	Con đẻ bà Lâm Thị Thu Hương (Trẻ em)
13.08	Lâm Đức Thiện		Không					0	0	Em ruột bà Lâm Thị Thu Hương

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.09	Nguyễn Thị Khuyên		Không					0	0	Em dâu bà Lâm Thị Thu Hương
14	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 10/01/2022
14.01	Trần Đức Tân		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
14.02	Nguyễn Thị Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
14.03	Hoàng Văn Toại		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Kim Oanh
14.04	Nguyễn Thị Kim Thành		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Kim Oanh
14.05	Hoàng Ngọc Anh		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Kim Oanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.06	Hoàng Lâm Nguyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Kim Oanh (Trẻ em)
14.07	Hoàng Nhã Quyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Kim Oanh (Trẻ em)
14.08	Trần Quốc Tuấn		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Kim Oanh
14.09	Trần Thị Thu Trang		Không					0	0	Chị ruột bà Trần Thị Kim Oanh
14.10	Vũ Minh Hiền		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Kim Oanh
14.11	Nguyễn Đức Trình		Không					0	0	Anh rể bà Trần Thị Kim Oanh



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					0	0	Trưởng Bộ phận KTNB từ 20/05/2020
15.01	Nguyễn Trí Dũng		Không					0	0	Bố đẻ bà Nguyễn Thị Thùy Linh
15.02	Nguyễn Thị Mùi		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Thùy Linh
15.03	Nguyễn Chí Thanh		Không					0	0	Em ruột bà Nguyễn Thị Thùy Linh
15.04	Hồ Như Ý		Không					0	0	Em dâu bà Nguyễn Thị Thùy Linh
16	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					0	0	Kế toán trưởng từ 22/09/2020
16.01	Dương Thị Phương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.02	Trần Văn Hoàn		Không					0	0	Bố chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
16.03	Trần Thị Xuân		Không					0	0	Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
16.04	Trần Tiến Dũng		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
16.05	Trần Hoàng Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
16.06	Trần Hoàng Bách		Không					0	0	Con đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
16.07	Nguyễn Đức Thắng		Không					0	0	Em ruột bà Nguyễn Thị Anh Thư
16.08	Nguyễn Thị Thúy		Không					0	0	Em dâu Nguyễn Thị Anh Thư

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty					0	0	Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023 (nghỉ chế độ thai sản từ 28/04/2025 đến hết 30/09/2025)
17.01	Lê Văn Khăm		Không					0	0	Bố đẻ bà Lê Mai Khanh
17.02	Phạm Thị Ánh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lê Mai Khanh
17.03	Nguyễn Thanh Hường		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lê Mai Khanh



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.04	Nguyễn Mạnh Toàn		Không					0	0	Chồng bà Lê Mai Khanh
17.05	Nguyễn Lê Phương		Không					0	0	Con đẻ bà Lê Mai Khanh (Trẻ em)
17.06	Nguyễn Lê Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Lê Mai Khanh (Trẻ em)
17.07	Lê Duy Khánh		Không					0	0	Anh ruột bà Lê Mai Khanh
17.08	Phan Diệu Tiên		Không					0	0	Chị dâu bà Lê Mai Khanh

me

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty đến hết 26/12/2025					0	0	Thư ký Công ty từ 15/01/2023 đến hết 26/12/2025 (giao nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty từ 28/04/2025 đến hết 27/10/2025, thôi giao nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/10/2025)
18.01	Phạm Đình Liên		Không					0	0	Bổ đề bà Phạm Thị Thanh Mai



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.02	Đào Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai
18.03	Nguyễn Hữu Thái		Không					0	0	Bố chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
18.04	Nguyễn Thị Cẩm Thạch		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
18.05	Nguyễn Hữu Sơn		Không					0	0	Chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
18.06	Nguyễn Nhật Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai (Trẻ em)
18.07	Nguyễn Minh Khuê		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai (Trẻ em)



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.08	Nguyễn Phạm Minh Thư		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai (Trẻ em)
18.09	Phạm Anh Dũng		Không					0	0	Anh ruột bà Phạm Thị Thanh Mai
18.10	Nguyễn Thị Việt Tú		Không					0	0	Chị dâu bà Phạm Thị Thanh Mai

(10) Đối với những người không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm giữa kỳ báo cáo, thông tin của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đó (gồm Tài khoản giao dịch chứng khoán, Số giấy NSH/Ngày cấp/Nơi cấp, Địa chỉ, Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ, Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ) được chốt đến thời điểm cuối ngày liền trước ngày bắt đầu không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

[Signature]

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2025) <i>Trên tổng số cổ phiếu của Công ty đầu kỳ 148.738.311 cổ phiếu</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2025) <i>Trên tổng số cổ phiếu của Công ty cuối kỳ 212.693.438 cổ phiếu</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu	
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)	Người nội bộ (Ông Trần Phúc Vinh, Ông Vũ Đức Mạnh, Bà Trần Thu Trang) là người đại diện phần vốn của VietinBank tại Công ty	112.498.833	75,635%	160.873.331	75,636%	Công ty phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024 của Công ty.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng báo cáo! 

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCHC, VP.HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




Trần Phúc Vinh